

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
VIỆN VĂN HÓA, NGHỆ THUẬT, THỂ THAO VÀ DU LỊCH VIỆT NAM

Vũ Tụ Long

**ĐẶC ĐIỂM NGHỆ THUẬT CHÈO
CỦA NHÀ HÁT CHÈO QUÂN ĐỘI**

Ngành: Lý luận và lịch sử sân khấu
Mã ngành: 9210221

**TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ
LÝ LUẬN VÀ LỊCH SỬ SÂN KHẤU**

Hà Nội - 2025

Công trình được hoàn thành tại:
Viện Văn hóa, Nghệ thuật, Thể thao và Du lịch Việt Nam
Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Người hướng dẫn khoa học 1: GS.TS. Đào Mạnh Hùng
Người hướng dẫn khoa học 2: TS. Trần Thị Minh Thu

Phản biện 1:

Phản biện 2:

Phản biện 3:

Luận án sẽ được bảo vệ trước Hội đồng đánh giá luận án cấp Viện họp tại
Viện Văn hóa, Nghệ thuật, Thể thao và Du lịch Việt Nam
Số 32 phố Hào Nam, phường Ô Chợ Dừa, Tp.Hà Nội
Vào lúc giờ ngày tháng năm

Có thể tìm hiểu luận án tại thư viện:

- *Thư viện Quốc gia Việt Nam;*
- *Thư viện Viện Văn hóa, Nghệ thuật, Thể thao và Du lịch Việt*

Nam.

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Trong tiến trình phát triển văn hóa nghệ thuật Việt Nam hiện đại, việc bảo tồn, kế thừa và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống luôn được Đảng và Nhà nước đặc biệt quan tâm, coi đó là nền tảng tinh thần, là sức mạnh nội sinh của dân tộc. Nghị quyết Trung ương 5 (khóa VIII) đã khẳng định: *“Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc”*; Đại hội XIII của Đảng tiếp tục nhấn mạnh việc phát huy giá trị văn hóa truyền thống, khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc. Trong bối cảnh hội nhập quốc tế sâu rộng hiện nay, những giá trị nghệ thuật truyền thống – trong đó có nghệ thuật chèo – càng có ý nghĩa đặc biệt đối với việc khẳng định bản sắc văn hóa dân tộc, giáo dục tinh thần yêu nước và nhân văn cho các thế hệ người Việt Nam.

Chèo là loại hình sân khấu kịch hát dân tộc đặc sắc, ra đời và phát triển trong lòng văn hóa dân gian vùng đồng bằng Bắc Bộ, mang đậm tính dân tộc, dân chủ và nhân văn sâu sắc. Qua nhiều thế kỷ tồn tại và biến đổi, chèo không chỉ là hình thức giải trí mà còn là một “kho tàng” phản ánh thế giới quan, nhân sinh quan và hệ giá trị đạo đức của người Việt. Từ sau Cách mạng tháng Tám 1945, chèo được nâng lên tầm nghệ thuật cách mạng, trở thành phương tiện tuyên truyền và giáo dục tư tưởng, góp phần bồi dưỡng lý tưởng, củng cố niềm tin và tình yêu đất nước.

Trong bức tranh chung ấy, Nhà hát Chèo Quân đội giữ vị trí đặc biệt: là đơn vị nghệ thuật chuyên nghiệp duy nhất trực thuộc Tổng cục Chính trị – Quân đội nhân dân Việt Nam, có nhiệm vụ phục vụ bộ đội và nhân dân, thực hiện chức năng chính trị - tư tưởng thông qua nghệ thuật sân khấu. Từ năm 1954 đến nay, Nhà hát đã dàn dựng hàng trăm vở diễn với nhiều đề tài, chủ đề phong phú, phản ánh sinh động cuộc sống, chiến đấu, lao động và khát vọng của người lính. Tuy nhiên, bên cạnh những thành tựu nổi bật, vẫn còn thiếu những công trình nghiên cứu có hệ thống, chuyên sâu nhằm làm rõ đặc điểm nghệ thuật chèo

của Nhà hát Chèo Quân đội – đặc điểm tạo nên phong cách riêng, khác biệt so với các đoàn chèo dân sự.

Việc nghiên cứu đề tài “Đặc điểm nghệ thuật chèo của Nhà hát Chèo Quân đội” không chỉ có ý nghĩa về mặt khoa học – bổ sung tri thức lý luận sân khấu – mà còn có ý nghĩa thực tiễn to lớn: góp phần định hướng sáng tạo, bảo tồn và phát huy giá trị nghệ thuật chèo trong môi trường quân đội, gắn nghệ thuật truyền thống với nhiệm vụ chính trị và giáo dục con người mới xã hội chủ nghĩa trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

2.1. Mục đích nghiên cứu

Trên cơ sở hệ thống hóa và làm rõ các vấn đề lý luận và thực tiễn về nghệ thuật chèo, luận án nhằm nhận diện, phân tích và lý giải những đặc điểm nghệ thuật của Nhà hát Chèo Quân đội, từ đó xác định giá trị, đóng góp của đơn vị trong tiến trình phát triển của nghệ thuật chèo Việt Nam và đề xuất những định hướng phát huy trong bối cảnh hiện nay.

2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

Hệ thống hóa cơ sở lý luận về đặc điểm nghệ thuật, nghệ thuật chèo, phong cách nghệ thuật và các quan điểm tiếp cận có liên quan.

Khái quát quá trình hình thành, phát triển của Nhà hát Chèo Quân đội từ năm 1954 đến nay, chỉ ra các giai đoạn phát triển gắn liền với nhiệm vụ chính trị và yêu cầu nghệ thuật.

Phân tích các yếu tố tác động (lịch sử, xã hội, tư tưởng, tổ chức, nghệ sĩ, công chúng...) đến sự hình thành phong cách nghệ thuật riêng của Nhà hát.

Nhận diện và mô tả các đặc điểm nghệ thuật của Nhà hát trên cả hai bình diện: nội dung (đề tài, nhân vật, chủ đề tư tưởng) và hình thức (kết cấu, thể tài, biểu diễn, dàn dựng, âm nhạc, múa).

Đánh giá những đóng góp, hạn chế và vấn đề đặt ra, đồng thời đề xuất các giải pháp giữ gìn và phát huy đặc điểm nghệ thuật của

Nhà hát trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập văn hóa hiện nay.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

3.1. Đối tượng nghiên cứu

Đặc điểm nghệ thuật chèo của Nhà hát Chèo Quân đội, được thể hiện qua hệ thống các vở diễn tiêu biểu trên sân khấu, trong đó phản ánh nội dung tư tưởng, phong cách biểu diễn, phương pháp sáng tạo và giá trị nghệ thuật đặc trưng của Nhà hát.

3.2. Phạm vi nghiên cứu

Về không gian: Giới hạn trong phạm vi hoạt động sáng tạo nghệ thuật của Nhà hát Chèo Quân đội.

Về thời gian: Tập trung vào giai đoạn từ khi thành lập năm 1954 đến nay; trong đó chú trọng các thời kỳ đổi mới (1986–nay) khi nghệ thuật chèo bước vào giai đoạn cách tân và hội nhập.

Về nội dung: Luận án tập trung phân tích đặc điểm nghệ thuật về nội dung và hình thức của các vở diễn, không đi sâu vào công tác quản lý, tổ chức hành chính hay chính sách nghệ thuật.

4. Câu hỏi nghiên cứu

- Quá trình hình thành và phát triển của Nhà hát Chèo Quân đội có những đặc điểm gì nổi bật so với các đoàn chèo khác?

- Đặc điểm nghệ thuật chèo của Nhà hát được biểu hiện cụ thể qua nội dung, hình thức, phương pháp biểu diễn, sáng tạo và tổ chức nghệ thuật như thế nào?

- Những đóng góp của Nhà hát Chèo Quân đội đối với sự phát triển nghệ thuật chèo hiện đại ra sao, và làm thế nào để bảo tồn, phát huy bản sắc nghệ thuật ấy trong bối cảnh đương đại?

5. Giả thuyết nghiên cứu

1. Nhà hát Chèo Quân đội, ra đời trong môi trường đặc thù – vừa là đơn vị nghệ thuật chuyên nghiệp, vừa là thiết chế phục vụ chính trị – đã hình thành phong cách nghệ thuật riêng biệt, kết hợp giữa tính dân tộc, tính cách mạng và tính quân đội.

2. Đặc điểm nghệ thuật chèo của Nhà hát thể hiện ở cả hai bình

diện: nội dung và hình thức. Về nội dung, tập trung phản ánh hình tượng người lính, người dân Việt Nam trong chiến đấu và lao động; về hình thức, kết hợp thi pháp chèo truyền thống với phương pháp dàn dựng, biểu diễn và kỹ thuật sân khấu hiện đại.

3. Trong bối cảnh toàn cầu hóa, giữ gìn và phát huy đặc điểm nghệ thuật của Nhà hát Chèo Quân đội cần được thực hiện thông qua đổi mới tư duy nghệ thuật, nâng cao năng lực sáng tạo, gắn nghệ thuật với giáo dục truyền thống và ứng dụng công nghệ biểu diễn hiện đại.

6. Cách tiếp cận và phương pháp nghiên cứu

6.1. Cách tiếp cận

Luận án sử dụng cách tiếp cận liên ngành giữa văn hóa học, nghệ thuật học, lịch sử và sân khấu học. Trọng tâm là cách tiếp cận nghệ thuật học, kết hợp phân tích lịch đại (theo tiến trình phát triển lịch sử Nhà hát) và đồng đại (trong bối cảnh sân khấu hiện nay). Cách tiếp cận này cho phép người nghiên cứu vừa khái quát được sự kế thừa, biến đổi của nghệ thuật chèo, vừa chỉ ra được sự sáng tạo, khác biệt của Nhà hát Chèo Quân đội.

6.2. Phương pháp nghiên cứu

Phân tích – tổng hợp tài liệu thứ cấp: Khai thác hệ thống sách, luận án, bài báo, kỷ yếu, tư liệu lịch sử... để xây dựng cơ sở lý luận và thực tiễn.

Khảo tả, quan sát và tham dự: Trực tiếp quan sát, ghi chép quá trình dàn dựng, biểu diễn các vở tiêu biểu của Nhà hát.

So sánh – đối chiếu: Đối chiếu phong cách nghệ thuật của Nhà hát Chèo Quân đội với các đoàn chèo dân sự nhằm nhận diện nét đặc trưng riêng.

Phỏng vấn sâu và điều tra xã hội học: Phỏng vấn các nghệ sĩ, đạo diễn, nhà quản lý, chuyên gia sân khấu và khán giả để thu thập dữ liệu thực tế, góp phần kiểm chứng nhận định.

7. Ý nghĩa khoa học và thực tiễn của đề tài

7.1. Ý nghĩa khoa học

Góp phần hệ thống hóa và phát triển lý luận về đặc điểm nghệ thuật chèo, làm rõ khái niệm, phạm vi và cấu trúc của đặc điểm nghệ thuật trong loại hình sân khấu truyền thống.

Xác lập và phân tích có cơ sở khoa học về phong cách nghệ thuật của Nhà hát Chèo Quân đội, qua đó bổ sung tư liệu cho nghiên cứu sân khấu chèo Việt Nam hiện đại.

Cung cấp một trường hợp nghiên cứu điển hình về mối quan hệ giữa nghệ thuật, chính trị và văn hóa trong môi trường quân đội.

7.2. Ý nghĩa thực tiễn

Là tài liệu tham khảo hữu ích cho các nhà nghiên cứu, quản lý, giảng viên và nghệ sĩ trong hoạt động bảo tồn, đào tạo và sáng tạo nghệ thuật chèo.

Giúp Nhà hát Chèo Quân đội có cơ sở khoa học để định hướng sáng tác, dàn dựng và tổ chức biểu diễn trong giai đoạn mới.

Gợi mở giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý, phát huy giá trị nghệ thuật truyền thống trong bối cảnh chuyển đổi số và hội nhập quốc tế.

8. Bố cục của luận án

Ngoài phần Mở đầu (07 trang), Kết luận (04 trang), Tài liệu tham khảo (07 trang) và Phụ lục, nội dung chính của luận án được chia thành ba chương:

Chương 1: Tổng quan tình hình nghiên cứu, cơ sở lý luận và thực tiễn (50 trang).

Chương 2: Nhận diện đặc điểm về nội dung và hình thức nghệ thuật của Nhà hát Chèo Quân đội (73 trang).

Chương 3: Những đóng góp nghệ thuật của Nhà hát Chèo Quân đội và vấn đề giữ gìn, phát huy trong bối cảnh đương đại (45 trang).

Chương 1.

TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU, CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN

1.1. Tổng quan tình hình nghiên cứu

1.1.1. Nhóm tài liệu nghiên cứu về lý luận chèo

Trong lĩnh vực nghiên cứu nghệ thuật chèo, nhiều công trình đã tập trung phân tích lịch sử hình thành, đặc trưng thể loại, thi pháp và phong cách biểu diễn. Tiêu biểu là các công trình của Trần Việt Ngữ (*Nghệ thuật chèo cổ truyền Việt Nam*, 1962), Hà Văn Cầu (*Chèo – lịch sử, sân khấu, nghệ thuật*, 1984), Đinh Quang (*Sân khấu chèo và kịch nói*, 1997), Trần Bảng (*Nghệ thuật chèo – nhìn từ lý luận và thực tiễn*, 2001), Nguyễn Đình Nghi (*Chèo – di sản nghệ thuật dân tộc*, 1993) và Hoàng Chương (*Sân khấu dân tộc Việt Nam*, 2005). Các công trình này khẳng định chèo là loại hình sân khấu kịch hát dân gian mang đậm bản sắc văn hóa Việt, kết tinh từ đời sống lao động và tâm hồn người nông dân vùng đồng bằng Bắc Bộ. Tuy nhiên, các nghiên cứu phần lớn thiên về đặc trưng chung của nghệ thuật chèo truyền thống hoặc chèo cách mạng, chưa có công trình chuyên sâu về đặc điểm nghệ thuật của một thiết chế sân khấu cụ thể như Nhà hát Chèo Quân đội. Bên cạnh đó, một số công trình hiện đại của các nhà nghiên cứu trẻ như Nguyễn Thị Minh Thái (2010), Nguyễn Sỹ Tấn (2013), Nguyễn Văn Thành (2018) tiếp cận chèo theo hướng so sánh, ứng dụng lý thuyết sân khấu học và mỹ học đương đại, nhấn mạnh yếu tố cách tân và thị hiếu khán giả. Những góc tiếp cận này gợi mở cơ sở cho luận án trong việc phân tích đặc điểm nghệ thuật chèo ở phương diện giao thoa giữa truyền thống và hiện đại.

1.1.2. Nhóm tài liệu nghiên cứu về Nhà hát Chèo Quân đội

Trong hơn sáu thập niên hoạt động, Nhà hát Chèo Quân đội đã được nhắc đến trong nhiều kỷ yếu, công trình tổng kết của Quân đội nhân dân Việt Nam, như *Kỷ yếu 50 năm Đoàn Nghệ thuật Tổng cục Hậu cần (1954–2004)* và *Kỷ yếu 60 năm Nhà hát Chèo Quân đội*

(1954–2014). Các tài liệu này chủ yếu phản ánh tiến trình phát triển, nhiệm vụ chính trị và thành tích nghệ thuật của Nhà hát, song chưa đi sâu phân tích bản chất và phong cách nghệ thuật. Một số bài viết của Đinh Quang (2003), Hoàng Chương (2010), Trần Đình Ngôn (2015) đã bước đầu đề cập vai trò của Nhà hát Chèo Quân đội trong đời sống sân khấu nước nhà, nhưng các nghiên cứu này vẫn dừng ở phạm vi mô tả, thiếu phân tích hệ thống về đặc điểm nghệ thuật.

1.1.3. Đánh giá tổng quan tình hình nghiên cứu và những vấn đề đặt ra

Từ tổng hợp các công trình trong và ngoài nước, có thể thấy: (1) Lý luận về chèo đã được xác lập khá đầy đủ ở bình diện thể loại và thi pháp, tạo nền tảng cho nghiên cứu đặc điểm nghệ thuật; (2) Các nghiên cứu về Nhà hát Chèo Quân đội còn thiếu tính chuyên sâu, chưa hình thành hệ thống khái niệm, tiêu chí nhận diện phong cách; (3) Cần thiết phải có một công trình tiếp cận Nhà hát Chèo Quân đội như một chủ thể sáng tạo đặc thù trong môi trường quân đội – nơi giao thoa giữa nghệ thuật và nhiệm vụ chính trị. Luận án vì vậy xác định khoảng trống nghiên cứu và định hướng tiếp cận nhằm khắc phục hạn chế này, trên cơ sở kế thừa các công trình lý luận kinh điển và thực tiễn hoạt động của Nhà hát.

1.2. Cơ sở lý luận

1.2.1. Một số khái niệm liên quan đến đề tài

Các khái niệm trọng tâm được luận án xác lập bao gồm: “nghệ thuật chèo”, “đặc điểm nghệ thuật”, “phong cách nghệ thuật”, “kịch hát dân tộc” và “nhà hát chuyên nghiệp”. Theo Trần Bảng (2001), nghệ thuật chèo là “loại hình kịch hát dân gian tổng hợp, kết hợp ngôn từ, âm nhạc, vũ đạo, mỹ thuật và trò diễn, trong đó diễn viên là trung tâm sáng tạo”. Khái niệm “đặc điểm nghệ thuật” được hiểu là những yếu tố nổi bật, bền vững, phản ánh phương thức sáng tạo và phong cách của một chủ thể nghệ thuật (Bakhtin, 1975; Pavis, 1998).

Luận án sử dụng khái niệm “phong cách nghệ thuật” như một

phạm trù trung tâm đề lý giải sự khác biệt của Nhà hát Chèo Quân đội so với các đoàn chèo dân sự.

1.2.2. Một số lý thuyết và lý luận vận dụng trong luận án

Lý thuyết mỹ học Mác – Lênin, khẳng định vai trò xã hội của nghệ thuật và mối quan hệ giữa nghệ thuật với đời sống (V.I. Lênin, 1970). Lý thuyết phong cách nghệ thuật của M. Bakhtin (1975) và Lotman (1990), cho phép nhận diện đặc trưng sáng tạo qua ngôn ngữ, cấu trúc và tư duy nghệ thuật. Lý thuyết giao lưu, tiếp biến văn hóa (Trần Quốc Vượng, 1994; Edward T. Hall, 1983) giúp giải thích quá trình chèo hiện đại hóa nhưng vẫn giữ bản sắc dân tộc. Lý thuyết sân khấu học đương đại của Patrice Pavis (1998) và Richard Schechner (2002) nhấn mạnh vai trò tương tác giữa nghệ sĩ, khán giả và bối cảnh biểu diễn – phù hợp khi phân tích nghệ thuật biểu diễn trong quân đội.

1.3. Khái quát quá trình hình thành, phát triển Nhà hát Chèo Quân đội

Nhà hát Chèo Quân đội là một trong những đơn vị nghệ thuật chuyên nghiệp trực thuộc Tổng cục Chính trị, Quân đội Nhân dân Việt Nam. Với hơn sáu thập kỷ hình thành và phát triển, Nhà hát Chèo Quân đội đã có những đóng góp quan trọng vào sự nghiệp văn hóa nghệ thuật quân đội, đồng thời giữ gìn và phát huy các giá trị truyền thống của nghệ thuật Chèo trong bối cảnh hiện đại. Quá trình phát triển của Nhà hát có thể chia thành ba giai đoạn chính:

1.3.1. Giai đoạn 1954 – 1985

Giai đoạn đầu sau khi thành lập, Nhà hát chủ yếu phục vụ nhiệm vụ tuyên truyền và cổ vũ tinh thần chiến đấu. Các vở diễn như *Người chiến sĩ vô danh* (1957), *Bà mẹ Tom* (1960) và *Tiếng hát nơi biên giới* (1975) phản ánh rõ tinh thần yêu nước và tính sử thi của nghệ thuật cách mạng. Phong cách nghệ thuật giai đoạn này mang đậm tính dân tộc, giản dị nhưng giàu cảm xúc, tập trung vào biểu hiện hình tượng người lính.

1.3.2. Giai đoạn 1986 - 2009

Thời kỳ đổi mới mở ra những hướng sáng tạo mới. Nhà hát mở rộng đề tài, đưa vào sân khấu các câu chuyện về đời sống hậu chiến, xây dựng nông thôn mới, công nghiệp hóa đất nước. Nhiều vở diễn tiêu biểu như *Hoa đất lửa* (1995), *Người giữ trắng* (2003) đã thể hiện sự kết hợp hài hòa giữa thi pháp chèo truyền thống và kỹ thuật sân khấu hiện đại.

1.3.3. Giai đoạn 2010 đến nay

Trong bối cảnh hội nhập quốc tế, Nhà hát chú trọng đổi mới dàn dựng, sử dụng công nghệ ánh sáng, âm thanh, phục trang hiện đại. Các vở *Lời nguyện trắng tuyết* (2015), *Người chiến sĩ trên đường Trường Sơn* (2019) thể hiện tư duy đạo diễn mới mẻ, đề cao tính biểu cảm và tương tác với khán giả. Đồng thời, Nhà hát tích cực giao lưu với các đoàn nghệ thuật quốc tế, mở rộng đối tượng khán giả, nâng cao tính chuyên nghiệp và hội nhập.

Tiểu kết

Chương 1 của luận án tập trung trình bày tổng quan các công trình nghiên cứu liên quan đến nghệ thuật chèo và Nhà hát Chèo Quân đội, qua đó khẳng định vị trí của chèo trong nền sân khấu truyền thống Việt Nam. Trên cơ sở kế thừa và phân tích các nguồn tư liệu, chương này đã xác lập nền tảng lý luận cho đề tài, làm rõ các khái niệm cơ bản và vận dụng các lý thuyết như nghệ thuật hiện thực xã hội chủ nghĩa, giao lưu – tiếp biến văn hóa và sân khấu học để định hướng cho việc nghiên cứu đặc điểm nghệ thuật chèo của Nhà hát Chèo Quân đội. Đồng thời, chương cũng khái quát quá trình hình thành và phát triển của Nhà hát qua ba giai đoạn lịch sử, cho thấy sự gắn bó giữa sự phát triển của Nhà hát với tiến trình lịch sử – xã hội của đất nước. Từ một đoàn văn công phục vụ chiến trường, Nhà hát đã trở thành đơn vị nghệ thuật chuyên nghiệp, vừa bảo tồn giá trị truyền thống, vừa đổi mới nội dung và hình thức biểu diễn để đáp ứng yêu cầu của thời đại. Những nội dung này là cơ sở quan trọng

cho việc phân tích đặc điểm nghệ thuật chèo của Nhà hát trong các chương tiếp theo.

Chương 2.

NHẬN DIỆN ĐẶC ĐIỂM VỀ NỘI DUNG VÀ HÌNH THỨC NGHỆ THUẬT CỦA NHÀ HÁT CHÈO QUÂN ĐỘI

2.1. Những yếu tố tác động đến đặc điểm nghệ thuật chèo của Nhà hát Chèo Quân đội

2.1.1. Yêu cầu phục vụ chính trị của Nhà hát Chèo Quân đội

Yêu cầu phục vụ chính trị của Nhà hát Chèo Quân đội không tách khỏi ba nội dung quan trọng trong Quân đội: giữ vững bản chất cách mạng; xây dựng quân đội chính quy, hiện đại; kết hợp giữa nhiệm vụ quân sự với công tác giáo dục chính trị, văn hóa, văn nghệ. Trên cơ sở đó, các nghệ sĩ Nhà hát Chèo Quân đội luôn phải kiên định với tư tưởng chính trị của Đảng, không ngừng nâng cao nhận thức, lý luận cách mạng, sẵn sàng chiến đấu bảo vệ độc lập dân tộc, chủ quyền quốc gia và chế độ xã hội chủ nghĩa, không ngừng nâng cao bản lĩnh chính trị, không dao động trước những biến động của tình hình thế giới và khu vực. Bên cạnh đó, công tác văn hóa, văn nghệ đóng vai trò quan trọng trong công tác chính trị của quân đội. Bởi vậy, Nhà hát Chèo Quân đội đã biến nghệ thuật chèo thành phương tiện tuyên truyền hiệu quả, giúp lan tỏa bản sắc văn hóa dân tộc, tư tưởng yêu nước, tinh thần cách mạng, đồng thời phản ánh chân thực cuộc sống của người lính trong sự nghiệp bảo vệ và xây dựng Tổ quốc.

2.1.2. Yêu cầu nâng cao đời sống tinh thần người lính của Nhà hát Chèo Quân đội

Yêu cầu nâng cao đời sống tinh thần của người lính của Nhà hát Chèo Quân đội vừa thể hiện bản chất, truyền thống tốt đẹp của Quân đội nhân dân Việt Nam, vừa góp phần tạo nên môi trường văn hóa rèn luyện, hoàn thiện nhân cách cho cán bộ, chiến sĩ phong phú, đa dạng và lành mạnh, phản ánh rõ nét tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc và sự sẵn sàng chiến đấu vì mục tiêu, lý tưởng của Đảng và

nhân dân. Nhà hát Chèo Quân đội là đơn vị biểu diễn nghệ thuật Chèo, mà nghệ thuật bao giờ cũng có chức năng giáo dục, nhận thức, giải trí, thẩm mỹ... Do đó, với tư cách là đơn vị nghệ thuật của Quân đội nhân dân Việt Nam, Nhà hát Chèo Quân đội làm phong phú đời sống tinh thần của cán bộ, chiến sĩ, góp phần xây dựng Quân đội vững mạnh về tinh thần và phát triển nhân cách "con người mới" - người lính của thời đại mới, với tư duy mới, phẩm chất và năng lực mới, đáp ứng yêu cầu và nhiệm vụ của quân đội trong tình hình mới.

2.1.3. Yêu cầu bảo tồn, phát huy giá trị nghệ thuật chèo trong Quân đội của Nhà hát Chèo Quân đội

Bảo tồn và phát huy giá trị nghệ thuật chèo trong Quân đội là một nhiệm vụ quan trọng, góp phần giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, nâng cao đời sống tinh thần cho cán bộ, chiến sĩ và nhân dân, đồng thời quảng bá hình ảnh đẹp của Quân đội và đất nước. Bên cạnh đó, việc bảo tồn và phát triển nghệ thuật Chèo truyền thống trong Quân đội của Nhà hát Chèo Quân đội còn có ý nghĩa quan trọng khi góp phần ngăn chặn mọi âm mưu chống phá của các thế lực thù địch trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa; tác động của mặt trái kinh tế thị trường, hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng làm văn hóa dân tộc bị lai căng, ảnh hưởng không nhỏ đến thị hiếu của khán giả trẻ là các cán bộ, chiến sĩ Quân đội.

2.2. Nhận diện đặc điểm nghệ thuật chèo của Nhà hát Chèo Quân đội trên phương diện nội dung

2.2.1. Về đề tài

Trong suốt quá trình phát triển, Nhà hát Chèo Quân đội đã đi vào nhiều đề tài khác nhau. Tuy nhiên, khác với các đơn vị chèo dân sự, *phần lớn các vở diễn của Nhà hát Chèo Quân đội khai thác đề tài người lính qua từng thời kỳ lịch sử*. Trong các vở diễn đề tài người lính, các nghệ sĩ Nhà hát Chèo Quân đội hướng đến 4 nhóm chính: nhóm đề tài người lính thời phong kiến, nhóm đề tài người lính trong chiến tranh cách mạng, nhóm đề tài người lính hậu chiến và nhóm đề

tài người lính trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

2.2.2. Về hình tượng nhân vật

Do số lượng vở diễn đề tài người lính chiếm đa số, nên hình tượng nhân vật trung tâm trên sân khấu Nhà hát Chèo Quân đội cũng là người lính qua các thời kỳ lịch sử khác nhau. Khắc họa một cách sinh động, chân thực về đời sống, chiến đấu, lao động, học tập của người chiến sĩ Quân đội nhân dân Việt Nam, xứng đáng là đội quân chiến đấu, đội quân lao động và đội quân công tác. Hình tượng nhân vật người lính trên sân khấu Nhà hát Chèo Quân đội phong phú, đa dạng, vừa mang trong mình đầy đủ đặc điểm tiêu biểu của hình tượng nhân vật hiện thực xã hội chủ nghĩa. Hình tượng người lính được thể hiện qua các đặc điểm sau: Chân thực, giản dị, đời thường; Thấm đượm tâm hồn và tính cách dân tộc; Tinh thần đồng đội cao đẹp; Đối mặt với nhiều gian khổ, hi sinh; Phẩm chất anh hùng; Tinh thần lạc quan cách mạng; Hòa trộn giữa tính chính trị, tính chiến đấu và tính nhân văn.

2.2.3. Về chủ đề tư tưởng

Chủ đề tư tưởng của nghệ thuật chèo thể hiện qua các tư tưởng: Ca ngợi người lính trong mọi hoàn cảnh; Đấu tranh giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước; Xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong thời bình; Bảo vệ, phát huy những giá trị văn hóa tốt đẹp của dân tộc và quân đội.

2.3. Nhận diện đặc điểm nghệ thuật chèo của Nhà hát Chèo Quân đội trên phương diện hình thức

2.3.1. Kết cấu

2.3.1.1. Kết cấu tự sự của chèo truyền thống trên sân khấu Chèo Quân đội: Kết cấu tự sự của Chèo Quân đội vẫn giữ nguyên những giá trị cốt lõi của Chèo truyền thống, bao gồm tính linh hoạt, kết cấu mở và sự kết hợp giữa tự sự - diễn xướng. Tuy nhiên, để đáp ứng nhiệm vụ tuyên truyền chính trị và yêu cầu của nghệ thuật sân khấu hiện đại, Chèo Quân đội đã có những cải tiến đáng kể, trong đó có

việc nâng cao tính kịch tính, mở rộng không gian - thời gian và làm sâu sắc thêm tâm lý nhân vật. Điều này không chỉ giúp chèo tiếp tục giữ được vị thế trong lòng khán giả, mà còn làm phong phú thêm kho tàng nghệ thuật sân khấu truyền thống của dân tộc.

2.3.1.2. Kết cấu kiểu Aristotle trên sân khấu Chèo Quân đội: Khác với kết cấu mở của chèo truyền thống, kết cấu kiểu Aristotle là một mô hình chặt chẽ hơn, được xây dựng trên nền tảng kịch cổ điển phương Tây với sự phát triển của một xung đột trung tâm. Kết cấu xung đột kịch kiểu Aristotle gồm có 7 bước. Kết cấu Aristotle đã được Nhà hát Chèo Quân đội vận dụng hiệu quả để tạo ra những vở diễn hấp dẫn, phù hợp với xu hướng sân khấu hiện đại.

2.3.2. Thể tài

2.3.2.1. Thể tài chính kịch anh hùng ca trên sân khấu Chèo Quân đội: Thể tài chính kịch anh hùng ca là một trong những đặc trưng nổi bật của sân khấu Chèo Quân đội.

2.3.2.2. Thể tài chính kịch tâm lý xã hội trên sân khấu Chèo Quân đội: Thể tài chính kịch tâm lý xã hội là một trong những hướng đi quan trọng của sân khấu Chèo Quân đội, giúp phản ánh những biến đổi sâu sắc của đời sống xã hội, những mâu thuẫn nội tâm của con người và đặc biệt là những góc khuất trong cuộc sống của người lính sau chiến tranh.

2.3.3. Nghệ thuật biểu diễn

2.3.3.1. Nghệ thuật biểu diễn chân thực, sống động về người lính: Nghệ thuật biểu diễn trong Chèo Quân đội đã thành công trong việc khắc họa hình ảnh người lính một cách chân thực, sống động, gần gũi nhưng không mất đi chất Chèo truyền thống.

2.3.3.2. Nghệ thuật biểu diễn đi vào chiều sâu tâm lý nhân vật người lính: Trong sân khấu Chèo Quân đội, nghệ thuật biểu diễn không chỉ hướng đến việc tái hiện hình ảnh người lính với những phẩm chất kiên trung, bất khuất, mà còn đi sâu vào khai thác những diễn biến nội tâm, những giằng xé cảm xúc của nhân vật.

2.3.4. Nghệ thuật dàn dựng

2.3.4.1. *Nghệ thuật dàn dựng theo lối tả chân*: Chính vì theo lối tả chân nên các vở diễn Chèo Quân đội được... đạo diễn dàn dựng dưới dạng *Chèo - chính kịch*. Đó là chèo thể hiện những số phận, những tính cách, những mối quan hệ của những con người bình thường của đời thường hàng ngày.

2.3.4.2. *Nghệ thuật dàn dựng theo lối tả ý*: Khác với tả chân, tả ý không mô phỏng hiện thực trực tiếp mà sử dụng hình ảnh ước lệ, biểu tượng để mở rộng tầng nghĩa và tăng giá trị nghệ thuật.

2.3.4.3. *Nghệ thuật dàn dựng hoành tráng, bề thế*: Một trong những đặc điểm nổi bật của các vở diễn mang đề tài lịch sử và cách mạng do Nhà hát Chèo Quân đội dàn dựng chính là quy mô hoành tráng, bề thế, đậm chất sử thi. Nghệ thuật dàn dựng không chỉ nhằm tái hiện sự kiện lịch sử với không gian rộng lớn, mà còn khẳng định tầm vóc thời đại, chiều sâu tư tưởng, tạo cho người xem cảm nhận về sức mạnh cộng đồng, về sự hòa quyện giữa cá nhân và dân tộc.

2.3.4.4. *Nghệ thuật dàn dựng tái hiện không khí, tiết tấu sôi động, mạnh mẽ*: Ở những vở diễn lịch sử – cách mạng, nhịp điệu sân khấu không đơn thuần là tốc độ chuyển cảnh mà là một cấu trúc nhịp điệu tổng hợp, được kiến tạo bởi tổ chức đội hình – động tác, âm thanh – âm nhạc, ánh sáng, lời thoại, và độ nén xung đột. Khi các lớp yếu tố này được phối hợp như một “bản phối nhiều bè”, sân khấu đạt tới không khí sôi động, mạnh mẽ, tạo cảm giác cuốn khán giả vào vòng xoáy sự kiện.

Tiểu kết

Chương 2 khẳng định đặc điểm của Nhà hát Chèo Quân đội là sự hòa quyện giữa truyền thống và hiện đại, giữa chức năng thẩm mỹ và sứ mệnh chính trị – văn hóa. Đó là một hệ hình sáng tạo trong đó đề tài người lính làm trục, hệ giá trị dân tộc làm nền, còn kỹ pháp chèo – kịch hiện đại làm phương tiện biểu đạt. Những đặc điểm nội dung và hình thức được nhận diện ở chương này không chỉ lý giải sức sống của kịch mục Nhà hát trong suốt nhiều thập niên, mà còn cung cấp khung tham chiếu để đánh giá chất

lượng nghệ thuật, hiệu quả tuyên truyền – giáo dục và định hướng phát triển ở các chương/ phần tiếp theo.

Chương 3.

NHỮNG ĐÓNG GÓP NGHỆ THUẬT CỦA NHÀ HÁT CHÈO QUÂN ĐỘI VÀ VẤN ĐỀ GIỮ GÌN, PHÁT HUY TRONG BỐI CẢNH ĐƯƠNG ĐẠI

3.1. Những đóng góp nghệ thuật của Nhà hát Chèo Quân đội

3.1.1. Kế thừa giá trị nghệ thuật chèo truyền thống

Một trong những đóng góp nổi bật của Nhà hát Chèo Quân đội là giống các đơn vị nghệ thuật chèo dân sự khác, có sự kế thừa và phát huy các giá trị nghệ thuật chèo truyền thống trong bối cảnh hiện đại. Việc giữ gìn bản sắc không chỉ thể hiện ở việc sử dụng các làn điệu, thủ pháp quen thuộc của chèo cổ, mà còn ở cách duy trì cấu trúc tự sự, tính ước lệ và lối biểu hiện đặc trưng, nhằm bảo đảm cho loại hình sân khấu dân gian này không bị hòa tan trong dòng chảy nghệ thuật đương đại.

3.1.2. Phát triển nghệ thuật chèo cách mạng

Bên cạnh việc kế thừa tinh hoa chèo truyền thống, Nhà hát Chèo Quân đội còn có những đóng góp quan trọng trong việc phát triển chèo cách mạng - một hướng sáng tạo thể hiện đậm đặc hơn so với các đơn vị nghệ thuật chèo dân sự vì đặc thù gắn với nhiệm vụ chính trị của Nhà hát trực thuộc Quân đội nhân dân Việt Nam. Sở dĩ nói như vậy bởi lẽ Nhà hát Chèo Quân đội không chỉ là một đơn vị nghệ thuật, mà còn là công cụ văn hóa – tư tưởng của Quân đội nhân dân Việt Nam, góp phần xây dựng tinh thần chiến đấu và niềm tin cách mạng. Do đó, Chèo cách mạng của Nhà hát vừa tiếp nối bản sắc dân tộc, vừa mang hơi thở của thời đại, mở rộng biên độ nội dung và đổi mới phương thức biểu hiện, đưa thể loại nghệ thuật sân khấu này vượt khỏi giới hạn đề tài cổ tích, sinh hoạt phong kiến để đến gần hơn với cuộc sống đương đại và lý tưởng cách mạng.

3.1.3. Hiện đại hóa nghệ thuật chèo đương đại

Trong bối cảnh hội nhập và sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ sân khấu hiện nay, Nhà hát Chèo Quân đội đã có những bước đi táo bạo hơn các đơn vị nghệ thuật chèo dân sự trong việc hiện đại hóa nghệ thuật chèo, tạo ra một diện mạo mới mẻ nhưng vẫn giữ được cốt cách truyền thống. Sự hiện đại hóa này không chỉ nhằm đáp ứng nhu cầu thẩm mỹ ngày càng cao của công chúng, mà còn để khẳng định sức sống bền vững của chèo trong đời sống nghệ thuật đương đại, đồng thời thể hiện sự “mạnh tay” trong đầu tư của Quân đội dành cho đơn vị nghệ thuật của người lính mà các đơn vị nghệ thuật dân sự khác khó có được.

3.1.4. Tạo dựng nên một “chiều chèo” riêng - “chiều chèo” Quân đội

Nhà hát Chèo Quân đội đã đưa nghệ thuật chèo chủ yếu phục vụ nhiệm vụ chính trị – quân đội, tạo nên một dòng chèo mang đậm hơi thở của chiến sĩ, trong khi các đơn vị chèo dân sự khác chủ yếu thiên về nhiệm vụ bảo tồn và phát huy giá trị nghệ thuật chèo truyền thống. Đây là điểm khác biệt nhất trong đóng góp nghệ thuật chèo của Nhà hát Chèo Quân đội.

3.2. Những yếu tố tác động đến việc giữ gìn, phát huy đặc điểm nghệ thuật chèo của Nhà hát Chèo Quân đội

3.2.1. Đường lối của Đảng và chính sách của Nhà nước

Nghệ thuật chèo của Nhà hát Chèo Quân đội không chỉ là một loại hình nghệ thuật truyền thống, mà còn là công cụ quan trọng trong công tác tuyên truyền chính trị, giáo dục tư tưởng và nâng cao đời sống tinh thần của quân nhân. Chính vì vậy, đường lối của Đảng và chính sách của Nhà nước đóng vai trò quan trọng trong việc duy trì và phát huy đặc điểm nghệ thuật chèo của Nhà hát Chèo Quân đội trong bối cảnh hiện nay. Những chủ trương, định hướng của Đảng và Nhà nước không chỉ giúp bảo tồn, phát triển loại hình nghệ thuật truyền thống này, mà còn tạo ra điều kiện thuận lợi để Chèo Quân đội có thể tiếp tục phát huy vai trò của mình trong hệ thống văn hóa nghệ

thuật quân đội.

3.2.2. Toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế và giao lưu văn hóa

Toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế đã mở ra nhiều cơ hội, đồng thời cũng đặt ra không ít thách thức đối với việc giữ gìn, phát huy đặc điểm nghệ thuật chèo của Nhà hát Chèo Quân đội. Trong bối cảnh hiện nay, khi nền văn hóa Việt Nam đang ngày càng mở rộng giao lưu với thế giới, việc bảo tồn và phát huy giá trị của nghệ thuật truyền thống như Nhà hát Chèo Quân đội càng trở nên quan trọng hơn bao giờ hết.

3.2.3. Sự phát triển khoa học và công nghệ

Sự phát triển mạnh mẽ của khoa học và công nghệ trong những thập kỷ gần đây đã tác động sâu sắc đến mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, trong đó có nghệ thuật biểu diễn. Đối với Nhà hát Chèo Quân đội, khoa học và công nghệ không chỉ đóng vai trò hỗ trợ nâng cao chất lượng biểu diễn mà còn mở ra nhiều cơ hội mới trong việc bảo tồn, phát huy và lan tỏa giá trị của loại hình nghệ thuật này đến đông đảo công chúng. Việc ứng dụng công nghệ vào nghệ thuật truyền thống như Chèo Quân đội đã trở thành một xu hướng tất yếu, giúp loại hình này vừa giữ được bản sắc dân tộc vừa có thể tiếp cận với khán giả hiện đại một cách hiệu quả hơn.

3.2.4. Sự thay đổi thị hiếu và nhu cầu tiếp nhận nghệ thuật của khán giả

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế, sự thay đổi thị hiếu và nhu cầu tiếp nhận nghệ thuật của khán giả đã trở thành một yếu tố có tác động mạnh mẽ đến sự phát triển của Nhà hát Chèo Quân đội. Nếu như trước đây, chèo vốn gắn bó mật thiết với đời sống tinh thần của người nông dân, được biểu diễn trong các không gian làng xã với khán giả chủ yếu là người dân địa phương và cán bộ, chiến sĩ, thì nay, khi đời sống xã hội biến đổi nhanh chóng, nhu cầu thưởng thức nghệ thuật cũng theo đó thay đổi đáng kể. Điều này đặt ra yêu cầu cấp thiết cho nghệ thuật chèo nói chung và Chèo Quân đội

nói riêng: vừa phải bảo tồn bản sắc truyền thống, vừa phải thích nghi với thị hiếu và kỳ vọng mới của khán giả.

3.2.5. Sự thiếu hụt đội ngũ sáng tạo trong ngành chèo

Một trong những thách thức lớn đối với việc giữ gìn, phát huy đặc điểm nghệ thuật chèo của Nhà hát Chèo Quân đội trong bối cảnh hiện nay là sự thiếu hụt đội ngũ sáng tạo, bao gồm tác giả kịch bản, đạo diễn, nhạc sĩ và diễn viên. Sự khan hiếm này không chỉ ảnh hưởng đến khả năng đổi mới nghệ thuật mà còn đe dọa sự kế thừa và phát triển lâu dài của Chèo Quân đội. Khi số lượng nghệ sĩ trẻ theo đuổi chèo ngày càng giảm, trong khi đội ngũ nghệ sĩ kỳ cựu dần rời xa sân khấu, ngành chèo đối mặt với một bài toán nan giải: làm sao để vừa bảo tồn giá trị truyền thống vừa tiếp tục sáng tạo để phù hợp với thời đại mới?

3.3. Vấn đề giữ gìn, phát huy đặc điểm nghệ thuật chèo của Nhà hát Chèo Quân đội trong bối cảnh đương đại

3.3.1. Giữ vững tư tưởng chính trị trong đội ngũ nghệ sĩ - chiến sĩ Nhà hát Chèo Quân đội

Giữ vững tư tưởng chính trị trong đội ngũ nghệ sĩ - chiến sĩ Nhà hát Chèo Quân đội không chỉ là nhiệm vụ mang tính chiến lược, mà còn là một yêu cầu tất yếu để đảm bảo việc giữ gìn, phát huy đặc điểm nghệ thuật chèo của Nhà hát Chèo Quân đội trong bối cảnh đương đại. Điều này đòi hỏi một sự kết hợp chặt chẽ giữa đào tạo tư tưởng, nâng cao nhận thức chính trị, đổi mới cách truyền tải và tạo điều kiện để nghệ sĩ phát triển một cách bền vững.

3.3.2. Tăng cường giáo dục nhận thức và xây dựng đội ngũ chuyên môn vững vàng

Có thể nói, việc tăng cường giáo dục nhận thức và xây dựng đội ngũ chuyên môn vững vàng là hai yếu tố then chốt trong chiến lược giữ gìn và phát huy nghệ thuật chèo của Nhà hát Chèo Quân đội. Đây không chỉ là nhiệm vụ trước mắt, mà còn là yêu cầu mang tính lâu dài, quyết định sự tồn tại và phát triển của một loại hình nghệ thuật

truyền thống trong môi trường quân đội và trong bối cảnh xã hội hiện đại. Khi nhận thức của cán bộ, nghệ sĩ được nâng cao, khi đội ngũ sáng tạo và biểu diễn được rèn luyện, bổ sung, thì Chèo Quân đội mới có thể tiếp tục khẳng định vị thế của mình, vừa bảo tồn giá trị truyền thống, vừa tạo sức sống mới phù hợp với thời đại.

3.3.3. Đổi mới và nâng cao chất lượng sáng tạo nghệ thuật

Trong thời đại mới, khi thị hiếu nghệ thuật ngày càng đa dạng và yêu cầu của khán giả không ngừng thay đổi, việc đổi mới và nâng cao chất lượng sáng tạo nghệ thuật là nhiệm vụ quan trọng đối với Nhà hát Chèo Quân đội. Đổi mới không chỉ giúp giữ chân khán giả truyền thống mà còn thu hút thêm các thế hệ khán giả trẻ, đảm bảo rằng nghệ thuật Chèo Quân đội không bị lạc hậu mà tiếp tục phát triển bền vững trong môi trường văn hóa hiện đại.

3.3.4. Tiếp thu tinh hoa văn hóa thế giới trên nền tảng văn hóa dân tộc

Trong bối cảnh hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, việc tiếp thu tinh hoa văn hóa thế giới để làm giàu và phát triển nghệ thuật truyền thống là xu hướng tất yếu. Đối với Chèo Quân đội, quá trình này không chỉ giúp đổi mới, nâng cao chất lượng nghệ thuật mà còn tạo ra những cơ hội để quảng bá giá trị văn hóa Việt Nam ra thế giới. Tuy nhiên, vấn đề đặt ra là làm thế nào để tiếp nhận những yếu tố hiện đại mà vẫn giữ được bản sắc văn hóa dân tộc, tránh nguy cơ bị lai tạp hoặc mất đi những giá trị cốt lõi của nghệ thuật truyền thống.

3.3.5. Đầu tư công nghệ biểu diễn nâng cao hiệu quả nghệ thuật

Trong bối cảnh công nghệ ngày càng phát triển mạnh mẽ, việc ứng dụng công nghệ vào nghệ thuật biểu diễn không chỉ là một xu hướng mà còn là một yêu cầu tất yếu để nâng cao chất lượng nghệ thuật và thu hút khán giả hiện đại. Đối với Nhà hát Chèo Quân đội, đầu tư công nghệ biểu diễn có thể tạo ra sự thay đổi tích cực, giúp nâng cao trải nghiệm thị giác, thính giác cho người xem và tăng

cường khả năng truyền tải nội dung nghệ thuật một cách sinh động, sâu sắc hơn.

Tiểu kết

Chương 3 đã phác họa một bức tranh toàn diện về những đóng góp nghệ thuật của Nhà hát Chèo Quân đội và những vấn đề đặt ra trong công cuộc gìn giữ, phát huy giá trị chèo trong bối cảnh đương đại. Trước hết, thành tựu nổi bật của Nhà hát thể hiện ở năng lực kế thừa sáng tạo: hệ thống làn điệu, cấu trúc tự sự – trữ tình, thủ pháp ước lệ, biểu trưng và hệ nhân vật kiểu mẫu được bảo tồn một cách sống động, đồng thời được “kích hoạt” bằng các thủ pháp dàn dựng mới để thích ứng với cảm quan thẩm mỹ hiện nay. Nhiều vở diễn minh chứng cho sức sống của kho tàng chèo cổ khi được đặt vào không gian, thời gian và tâm thế của con người đương đại. Song song với đó, Nhà hát đã góp phần hình thành và phát triển một dòng chèo cách mạng mang màu sắc sử thi – anh hùng ca, vừa khắc họa lịch sử đấu tranh của dân tộc, vừa kiến tạo hệ giá trị tinh thần cho người lính hôm nay. Các tác phẩm không chỉ kể chuyện quá khứ mà còn tạo năng lượng tích cực cho hiện tại, qua đó khẳng định chức năng thẩm mỹ gắn liền chức năng xã hội – chính trị của sân khấu quân đội. Quá trình hiện đại hóa ngôn ngữ sân khấu là điểm nhấn tiếp theo. Việc cải tiến tiết tấu, tổ chức lớp trò, sử dụng mỹ thuật, âm thanh, ánh sáng và các thiết bị sân khấu hiện đại đã mở rộng biên độ biểu đạt, gia tăng trải nghiệm thẩm mỹ mà không đánh mất bản sắc ước lệ của chèo. Cách tiếp cận liên ngành, kết hợp chất liệu múa, âm nhạc đương đại, cùng các giải pháp truyền thông – thương hiệu, giúp chèo Quân đội đối thoại hiệu quả hơn với công chúng trẻ. Những sáng tạo về nội dung và hình thức gắn với phản ánh hiện thực quân đội, xây dựng tập trung hình tượng người lính với muôn mặt của đời sống huấn luyện, chiến đấu, tình quân – dân... cùng chủ đề tư tưởng gắn với nhiệm vụ chính trị - tư tưởng của quân đội, được thể hiện qua những người chiến sĩ – nghệ sĩ, Nhà hát Chèo Quân đội còn đóng góp cho ngành

chèo khi tạo dựng nên một “chiều chèo” riêng - “chiều chèo” chiến sĩ. Ở bình diện tác động ngoại sinh, chương này chỉ ra những động lực và thách thức đan xen. Đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước là nền tảng bảo trợ quan trọng cho nhiệm vụ bảo tồn – phát huy; đồng thời, xu thế toàn cầu hóa, hội nhập văn hóa đặt ra yêu cầu chọn lọc, tiếp thu tinh hoa thế giới trên nền tảng bản sắc dân tộc. Sự phát triển khoa học – công nghệ tạo điều kiện nâng chất biểu diễn và mở rộng không gian số cho lưu trữ, quảng bá; nhưng cũng kéo theo cạnh tranh gay gắt về thị phần chú ý và rủi ro “mờ bản sắc” nếu lạm dụng kỹ thuật. Một biến số then chốt là sự biến đổi thị hiếu công chúng, đặc biệt trong lực lượng chiến sĩ trẻ. Nhu cầu trải nghiệm nhanh, giàu tương tác, thiên về thị giác và tính thời sự đòi hỏi đổi mới nội dung, hình thức, phương thức tiếp cận. Chèo Quân đội cần đồng thời duy trì một “trục bảo tồn” cho nhóm khán giả trung niên – cao tuổi và một “trục cải tiến” cho khán giả trẻ, kết nối hai trục bằng các sản phẩm rút gọn, trích đoạn số, chương trình giao lưu – tương tác sau buổi diễn. Các thách thức nội sinh được nhận diện rõ: thiếu hụt và mất cân đối đội ngũ sáng tạo (kịch tác gia, đạo diễn, nhạc sĩ), cơ hội thực hành hạn chế cho nghệ sĩ trẻ, chế độ đãi ngộ chưa đủ cạnh tranh. Đây là những nút thắt ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng đổi mới và tính liên tục thế hệ. Giải quyết vấn đề này đòi hỏi chiến lược nhân lực dài hạn: tuyển chọn – học bổng – cam kết việc làm; truyền nghề hệ thống; liên kết đào tạo với các cơ sở nghệ thuật; cơ chế đặt hàng kịch bản; quỹ hỗ trợ thử nghiệm sáng tạo; và lộ trình nghề nghiệp – đãi ngộ rõ ràng. Về phương thức giữ gìn và phát huy, chương này đề xuất một gói giải pháp đồng bộ. Trên phương diện tư tưởng, tiếp tục củng cố bản lĩnh chính trị, nâng cao tri nhận thẩm mỹ – văn hóa cho nghệ sĩ – chiến sĩ; đổi mới cách chuyển tải nội dung chính trị theo hướng giàu kịch tính, nhân vật có chiều sâu, ngôn ngữ sân khấu hiện đại dễ thông điệp được tiếp nhận tự nhiên. Trên phương diện chuyên môn, xây dựng đội ngũ toàn chuỗi sáng tạo (biên kịch – đạo diễn –

âm nhạc – mỹ thuật – kỹ thuật), khuyến khích thử nghiệm trong biên độ bảo tồn cấu trúc lõi của chèo. Trên phương diện công nghệ, đầu tư hạ tầng âm thanh, ánh sáng, cảnh quan số; ứng dụng VR/AR ở mức hỗ trợ bản sắc; phát triển tài nguyên số hóa, nền tảng số và mô hình biểu diễn kết hợp trực tiếp – trực tuyến. Trên phương diện công chúng, triển khai nghiên cứu khán giả, thiết kế sản phẩm theo phân khúc, tăng hoạt động giáo dục – trải nghiệm, mở rộng truyền thông thương hiệu và hợp tác đối tác công nghệ, truyền thông. Từ những phân tích trên, có thể rút ra kết luận khái quát: sức sống của chèo Quân đội trong bối cảnh đương đại được quyết định bởi năng lực cân bằng giữa bảo tồn và đổi mới. Bảo tồn không đồng nghĩa với bất động; đổi mới không đồng nghĩa với đánh đổi bản sắc. Khi tư tưởng – con người – công nghệ – công chúng được kết nối bằng chiến lược nhất quán, Nhà hát Chèo Quân đội có đủ điều kiện để tiếp tục khẳng định vai trò: vừa là thiết chế nghệ thuật giữ hồn dân tộc, vừa là lực lượng xung kích trên mặt trận văn hóa tư tưởng. Tiểu kết này đồng thời mở ra định hướng cho chương tiếp theo: chuyển từ khung phân tích – đánh giá sang hệ giải pháp thực thi và mô hình quản trị phát triển. Trọng tâm sẽ là cơ chế đặt hàng sáng tạo; kiến trúc chương trình, danh mục tác phẩm nền – trực – thử nghiệm; chiến lược số hóa và truyền thông; cũng như hệ đo lường tác động nghệ thuật – xã hội phù hợp với đặc thù một nhà hát trong quân đội.

KẾT LUẬN

1. Nhà hát Chèo Quân đội là đơn vị nghệ thuật Chèo duy nhất của cả nước trực thuộc Quân đội nhân dân, được ra đời nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phục vụ đời sống tinh thần cho bộ đội. Ngay từ ngày đầu mới thành lập cho đến những năm tháng kháng chiến chống Mỹ, suốt dọc tuyến đường Trường Sơn lịch sử và trải khắp chiều dài đất nước, nơi nào có bộ đội và thanh niên xung phong là có dấu chân các diễn viên của Nhà hát Chèo Quân đội. Sau khi kết thúc cuộc kháng chiến chống Mỹ, giải phóng miền Nam, Nhà hát Chèo

Quân đội vẫn vững vàng định hướng kế thừa và phát triển nghệ thuật chèo truyền thống để xây dựng các vở diễn phục vụ Quân đội. Hàng loạt vở diễn ca ngợi chủ nghĩa anh hùng cách mạng, ca ngợi tư tưởng yêu nước thương dân, sống có nghĩa, có tình, phê phán và lên án cái xấu, cái ác được dàn dựng mang đậm dấu ấn riêng của Nhà hát Chèo Quân đội. Bước vào công cuộc đổi mới đất nước, Nhà hát Chèo Quân đội đã nhanh chóng đổi mới cả nội dung và hình thức hoạt động nghệ thuật, tiếp tục khai thác đề tài lịch sử dân gian, đồng thời phát động tìm chọn, dàn dựng nhiều vở về đề tài lực lượng vũ trang và chiến tranh cách mạng, thể hiện nổi bật hình tượng người chiến sĩ cả trong cuộc sống chiến đấu cũng như trong hòa bình. Các chương trình, vở diễn của Nhà hát Chèo Quân đội luôn có giá trị tư tưởng chính trị, tính chiến đấu, tính thời sự và nghệ thuật, để lại nhiều dấu ấn trong trái tim người xem - người lính và trong quá trình phấn đấu, trưởng thành của Nhà hát Chèo Quân đội. Các chương trình, vở diễn của Nhà hát đã cùng lớp lớp cán bộ, nghệ sĩ vượt qua những khó khăn, biến động, vượt qua những thách thức để tô thắm thêm truyền thống vẻ vang của Nhà hát.

2. Có ba yếu tố tác động để đặc điểm nghệ thuật của Nhà hát Chèo Quân đội, đó là: yêu cầu phục vụ chính trị trong Quân đội của Nhà hát Chèo Quân đội; yêu cầu nâng cao đời sống tinh thần cho người lính; và yêu cầu bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa dân tộc nói chung và nghệ thuật chèo truyền thống nói riêng.

3. Đặc điểm nghệ thuật chèo của Nhà hát Chèo Quân đội trên phương diện nội dung thể hiện ở đề tài, hình tượng nhân vật và chủ đề tư tưởng. Về đề tài, các vở diễn của Nhà hát Chèo Quân đội chủ yếu đi và 4 nhóm chính: nhóm đề tài người lính thời phong kiến, nhóm đề tài người lính trong chiến tranh cách mạng, nhóm đề tài người lính hậu chiến và nhóm đề tài người lính trong thời kỳ đổi mới. Về hình tượng nhân vật, các vở diễn chủ yếu xây dựng hình tượng nhân vật người lính với đặc điểm: Chân thực, giản dị, đời thường; thấm đượm tâm hồn và tính cách dân tộc; tinh thần đồng đội cao đẹp; đối mặt với nhiều gian khổ, hi sinh phẩm chất

anh hùng; tinh thần lạc quan cách mạng; hòa trộn giữa tính chính trị, tính chiến đấu và tính nhân văn. Về chủ đề tư tưởng, các vở diễn của Nhà hát Chèo Quân đội chủ yếu ca ngợi người lính trong mọi hoàn cảnh; đấu tranh giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước; xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; bảo vệ, phát huy những giá trị văn hóa tốt đẹp của dân tộc và quân đội. 4. Đặc điểm nghệ thuật chèo của Nhà hát Chèo Quân đội trên phương diện nội dung thể hiện ở kết cấu, thể tài, nghệ thuật biểu diễn và nghệ thuật dàn dựng. 5. Nhà hát Chèo Quân đội đã có những đóng góp quan trọng trong việc bảo tồn và phát triển nghệ thuật chèo trong bối cảnh hiện đại. 6. Việc giữ gìn và phát huy đặc điểm nghệ thuật chèo của Nhà hát Chèo Quân đội chịu sự tác động của nhiều yếu tố cả khách quan lẫn chủ quan. 7. Trong bối cảnh cơ chế thị trường và hội nhập quốc tế hiện nay, để tiếp tục giữ gìn, phát huy đặc điểm nghệ thuật chèo của Nhà hát Chèo Quân đội), đòi hỏi đội ngũ nghệ sĩ - chiến sĩ Nhà hát Chèo Quân đội phải luôn giữ vững tư tưởng chính trị của “người lính chèo”; tăng cường giáo dục nhận thức và xây dựng đội ngũ chuyên môn vững vàng; không ngừng đổi mới và nâng cao chất lượng sáng tạo nghệ thuật; không ngừng tiếp thu tinh hoa văn hóa thế giới trên nền tảng văn hóa dân tộc và đầu tư công nghệ biểu diễn nâng cao hiệu quả nghệ thuật, phục vụ Quân đội nhân dân Việt Nam./.

DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC CỦA TÁC GIẢ ĐÃ CÔNG BỐ LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

1. Vũ Tụ Long (2024), “Đổi mới và nâng cao chất lượng sáng tạo nghệ thuật trong sân khấu Chèo Quân đội”, Kỷ yếu Hội thảo khoa học Quốc gia *Di sản nghệ thuật Việt Nam - Bảo tồn và phát huy*, Nxb Đà Nẵng, Đà Nẵng, tr.371-378.

2. Vũ Tụ Long (2024), “Conservation solutions and promotion of Cheo cultural and artistic values in extracurricular activities at elementary schools” (Giải pháp bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa nghệ thuật chèo trong các hoạt động ngoại khóa tại trường tiểu học), Hội thảo khoa học Quốc tế *Giáo dục tiểu học trong xu thế hội nhập - Primary education in the integration trends*, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội, tr.157-162.

3. Vũ Tụ Long (2025), “Giao thoa văn hóa và sự đổi mới trong sân khấu chèo cách mạng”, Tạp chí *Lý luận phê bình Văn học-Nghệ thuật*, số 3, tr.92-103.

4. Vũ Tụ Long (2025), “Hoạt động nghệ thuật chèo truyền thống về đề tài lực lượng vũ trang, chiến tranh cách mạng của Nhà hát Chèo Quân đội giá trị định hướng tư tưởng cho bộ đội thời kỳ mới”, Kỷ yếu Hội thảo khoa học *50 năm văn học, nghệ thuật về đề tài lực lượng vũ trang, chiến tranh cách mạng sau ngày đất nước thống nhất (30.4.1975 - 30.4.2025) - Thành tựu, những vấn đề đặt ra và định hướng phát triển*, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội, tr.358-374.

5. Vũ Tụ Long (2025), “Mối quan hệ và thách thức của nghệ thuật chèo quân đội trong xã hội đương đại”, Tạp chí *Văn hóa Nghệ thuật*, số 602, tr.118-122.